SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0027/KQ-KSBT

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00023.24

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : Số 1316, Đường Nguyễn Trung Trực, KP.1, TT. Bến Cầu, Huyện Bến Cầu, Tỉnh Tây Ninh.

Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,67	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,09 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	2,30 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,43 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0028/KQ-KSBT

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00024.24

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : Trạm Cấp Nước Bến Cầu, Số 1251, Đường Nguyễn Trung Trực, KP.1, TT. Bến Cầu, Huyện Bến Cầu, Tỉnh Tây Ninh.

Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,70	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,11 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	2,84 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,47 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0029/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00025.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Tiệm Sửa Xe Ba Giỏi, Lộ 786, Xã Lợi Thuận, Huyện Bến Cầu, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,57	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,13 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,93 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,45 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0030/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00026.23

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : Trạm Cấp Nước Lò Gạch, KP. Nội Ô B, Thị Trấn Gò Dầu, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh.

Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	7,03	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,10 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,35 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	0,0022 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0031/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00027.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Số 55, Ô 7, KP. Thanh Bình B, Thị Trấn Gò Dầu, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,96	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,12 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,15 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,49 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	0,0023 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0032/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00028.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Số 06, KP. Thanh Bình, Thị Trấn Gò Dầu, Huyện Gò Dầu, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	7,06	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,16 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,38 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	0,0022 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0033/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00029.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : Trạm Cấp Nước KCN Trảng Bàng, Đường số 7, KCN Trảng Bàng, Phường An Tịnh, Thị xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh.

Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	7,17	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,09 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	3,94 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,44 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0034/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00030.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : Cơ Sở Sản Xuất Đậu Hủ Vạn Lý, Đường An Phú Khương, KP. Suối Sâu, Phường An Tịnh, Thị Xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh.

Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,97	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,11 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,33 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,41 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0035/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00031.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : DNTN Kinh Doanh Vàng Kim Ngọc Long, Đường An Phú Khương, KP. Suối Sâu, Phường An Tịnh, Thị Xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh.

Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	7,19	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,12 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,13 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,38 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0036/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00032.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Hộ Gia Đình Nguyễn Văn Hùng, Số 96, Đặng Văn Trước, KP. Lộc An, Phường Trảng Bàng, Thị Xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,73	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,08 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,50 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HNIN

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0037/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00033.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Hộ Gia Đình Phạm Hữu Đến, Số 24, Đường Lãnh Binh Tòng, KP. Lộc An, Phường Trảng Bàng, Thị Xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,05	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,13 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,42 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0038/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00034.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Trạm Cấp Nước Giếng Mạch, Đường Nguyễn Văn Kiên, KP Lộc An , Phường Trảng Bàng, Thị Xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,72	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,14 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,53 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2021 (a)(1)	Không phát hiện LOD = 0,0003 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú: - (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*
- *LOD: ngưỡng phát hiện của phương pháp.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0039/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00035.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Số 317, Đường Trần Phú, Ấp Long Hải, Xã Trường Tây, TX. Hòa Thành, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,98	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,18 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,36 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,51 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
08	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0040/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00036.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Nhà Máy Nước Tây Ninh, Đường Bời Lời, P. Ninh Sơn, Thành Phố Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,96	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,12 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,79 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
08	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0041/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00037.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : Trạm Cấp Nước Châu Thành, KP3, Thị Trấn Châu Thành, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh.

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	7,05	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,10 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,79 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2023 (a)(1)	< 0,0005 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0042/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00038.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH
Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH
Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.
Địa điểm lấy mẫu : Đường Hoàng Lê Kha, KP.4, TT. Châu Thành, Huyện Châu Thành, Tỉnh Tây Ninh.
Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**
Ngày lấy mẫu : 17/01/2024
Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.
Ngày nhận mẫu : 17/01/2024
Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	6,94	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,15 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,24 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Arsen (As) tổng	HD.PP.21/TT.AAS: 2021 (a)(1)	< 0,0005 mg/L	≤ 0,01 mg/L	18/01/2024-25/01/2024
08	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
09	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*), (a) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*
- *(1) Phép thử do Viện Y tế Công cộng Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

Trần Huyền Trân

SỞ Y TẾ TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 0043/KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 00039.24

VLAT 1.0328
ISO/IEC 17025:2017

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TÂY NINH

Địa chỉ : SỐ 489, ĐƯỜNG 30/4, PHƯỜNG 1, TP. TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

Người lấy mẫu : Võ Lữ Thanh Thủy + Trần Thị Nhật Minh.

Địa điểm lấy mẫu : Số 258, Đường Nguyễn Văn Rốp, KP.5, Phường 4, Tp. Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.

Tên mẫu : **NƯỚC MÁY**

Ngày lấy mẫu : 17/01/2024

Lượng mẫu : 1,0 lít x 2 bình + 250 ml x 01 chai.

Ngày nhận mẫu : 17/01/2024

Tình trạng mẫu : Mẫu được đựng trong bình nhựa và chai thủy tinh, đóng nắp kín.

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số tt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày kiểm nghiệm
01	pH	QTTN.HHN.01 (*)	7,06	6,0-8,5	18/01/2024
02	Mùi	SMEWW 2150 B	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	18/01/2024
03	Vị	SMEWW 2160 B	Không có vị lạ	Không có vị lạ	18/01/2024
04	Độ đục	SMEWW 2130 B-2017	0,16 NTU	≤ 2,0 NTU	18/01/2024
05	Màu sắc	SMEWW 2120 C-2017	0,00 TCU	≤ 15 TCU	18/01/2024
06	Clo dư	Clo test/ Martini instruments	0,50 mg/L	0,2 - 1,0 mg/L	17/01/2024
07	Coliforms tổng số	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 3 CFU/100 mL	18/01/2024
08	*Escherichia coli*	TCVN 6187 -1: 2019 (*) (ISO 9308 -1 : 2014)	0 CFU / 100 ml	< 1 CFU/100 mL	18/01/2024

Ghi chú:
- (*) Phép thử đã được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017.
- *Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.*

Nhận xét: Mẫu **NƯỚC MÁY** có các chỉ tiêu được kiểm nghiệm đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt QCVN 01-1:2018/BYT do Bộ Y tế ban hành.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024

TRƯỞNG KHOA XÉT NGHIỆM-CĐHA-TDCN

Ths. Lâm Thị Kim Tuyến

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH TÂY NINH
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT HNIN

Trần Huyền Trân